TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 21-8- 2020
V/v "ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Hòa

2. Bà Nguyễn Duy Thị Anh Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Trung- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ tham gia phiên toà*:* Ông Trần Văn Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 80/2020/TLST- HNGĐ về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2020/QĐXX-ST ngày 15 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03/8/2020 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: chị Dương Đặng Cẩm T - sinh năm 1996 (Có mặt)

Địa chỉ: Hẻm số 206-208 đường Nguyễn Văn L, phường Trương Q Trg, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi

2/Bị đơn: anh Trần Tuấn B- sinh năm 1990

Địa chỉ: tổ dân phố LT 1, phường P, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. (Vắng mặt lần thứ hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện tại bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Dương Đặng Cẩm T trình bày:

Chị Dương Đặng Cẩm T và anh Trần Tuấn B có tìm hiểu và yêu thương nhau, kết hôn vào năm 2017, đăng ký kết hôn tại UBND xã P (nay là phường P).

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh B không quan tâm đến vợ. Đến năm 2018 mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên đã sống ly thân. Hiện nay chị T không còn tình cảm gì với anh B nên yêu cầu được ly hôn anh B.

Về con chung: Vợ chồng chị Dương Đặng Cẩm T và anh Trần Tuấn B chưa có con chung

Về tài sản chung:không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: không có

Trong quá trình giải quyết vụ án Trần Tuấn B: Anh B đã được Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ giao các thông báo và giấy triệu tập hợp lệ nhưng anh B không có văn bản trình bày ý kiến

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa tuân theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng; Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn chị Dương Đặng Cẩm T có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn anh Trần Tuấn B ở tổ dân phố LT 1, phường P, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Nên căn cứ vào khoản 1Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ.

Anh Trần Tuấn B đã được Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố dân sự năm 2015 để tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử thấy rằng

[2.1] Về hôn nhân: Chị Dương Đặng Cẩm T và anh Trần Tuấn B tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2017 tại UBND xã P (Nay là phường P), do vậy quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh B là hoàn toàn hợp pháp. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng đã không tôn trọng lẫn nhau, không còn quan tâm nhau và đã sống ly thân từ giữa năm 2018 đến nay. Mặc khác qua xác minh tại Hội phụ nữ phường P cho biết thì vợ chồng chị T và anh B hiện nay không sống chung. Điều đó chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị T và anh B đã ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy căn cứ vào

Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cho chị T được ly hôn với anh B

[2.2] Về con chung: Vợ chồng chị Dương Đặng Cẩm T và anh Trần Tuấn B chưa có con chung

[2.3] Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết

[2.4] Về nợ chung: Không có

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Dương Đạng Cẩm T phải nộp 300.000 đồng.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

-Căn cứ Điều 19;Điều 51;Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

-Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Dương Đặng Cẩm T được ly hôn anh Trần Tuấn B

2. Về con chung: không có

3.Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

4. Về nợ chung: Không có

5. Về án phí: chị Dương Đặng Cẩm T phải chịu 300.000đồng *(ba trăm nghìn đồng)*án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn được khấu trừ vào 300.000 đồng, tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2014/0002890 ngày 18 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Về quyền kháng cáo: chị Dương Đặng Cẩm T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Tuấn B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TX.Đức Phổ;
- Chi cục THADS TX.Đức Phổ;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Minh Kha